

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 08 /2021/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ và thứ tự ưu tiên xây dựng thiết
chế văn hóa – thể thao ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa – khu thể thao thôn; số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 sửa đổi, bổ sung Điều 6, Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã; số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 Quy định tiêu chí của Trung tâm văn hóa – thể thao phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa – thể thao ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1101/TTr-SVHTT ngày 06/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ và thứ tự ưu tiên xây dựng thiết chế văn hóa – thể thao ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến 2025 theo Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh.

Phạm
BG

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các xã, phường, thị trấn.
- b) Các thôn, bản, khối, xóm.
- c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ và thứ tự ưu tiên

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Việc hỗ trợ phải đảm bảo công khai, minh bạch theo các tiêu chí, thứ tự ưu tiên tại Quyết định này.

b) Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị thiết chế văn hóa - thể thao cho xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khối, xóm phải hướng tới đạt mục tiêu thực hiện xã, phường, thị trấn, thôn, bản, khối, xóm có thiết chế văn hóa – thể thao đạt tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

c) Các công trình được hỗ trợ phải đảm bảo đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Tiêu chí hỗ trợ

a) Đối với nhà văn hóa và sân vận động xã, phường, thị trấn

- Nhà văn hóa xã có diện tích đất quy hoạch theo quy định tại điểm 1.1, khoản 1, Điều 1 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nhà văn hóa phường, thị trấn theo quy định tại khoản 1 Điều 2, Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Sân vận động có diện tích đất quy hoạch theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Các xã, phường, thị trấn chưa có nhà văn hóa, trang thiết bị, hoặc sân vận động đạt chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Đối với nhà văn hóa, khu thể thao thôn, bản, khối, xóm

- Nhà văn hóa, khu thể thao thôn, bản, khối, xóm có diện tích đất quy hoạch theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Các thôn, bản, khối, xóm chưa có nhà văn hóa, khu thể thao đạt chuẩn theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Các thôn, bản, khối, xóm sau khi sáp nhập, nhà văn hóa không đủ chỗ ngồi cho tối thiểu 80% hộ dân trong thôn.

c) Tiêu chí về kinh phí

- Ngân sách cấp huyện, xã và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đảm bảo phần kinh phí còn lại để đầu tư xây dựng các công trình.

- Các xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khối, xóm chưa được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh và các chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng thiết chế văn hóa – thể thao.

3. Thứ tự ưu tiên

a) Đối với xã, phường, thị trấn

- Các xã chưa có nhà văn hóa, sân vận động.

- Các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực III, khu vực II.

- Các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I.

- Các xã đăng ký, cam kết và nằm trong lộ trình hoàn thành nhiệm vụ đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Các xã, phường, thị trấn còn lại.

b) Đối với thôn, bản, khối xóm

- Các thôn, bản, xóm chưa có nhà văn hóa.

- Các thôn, bản, khối, xóm đặc biệt khó khăn; các thôn, bản, khối, xóm ở các xã vùng dân tộc thiểu số, miền núi và các thôn, bản, khối, xóm sau khi sáp nhập thuộc khu vực III, khu vực II.

- Các thôn, bản, khối, xóm ở các xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I và các thôn, bản, khối, xóm sau khi sát nhập.

- Các thôn, bản, khối, xóm đăng ký, cam kết và nằm trong lộ trình hoàn thành nhiệm vụ đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Các thôn, bản, khối, xóm còn lại.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì, hàng năm hướng dẫn UBND các huyện, thị xã lập hồ sơ đề xuất hỗ trợ; khảo sát thực trạng, lựa chọn các xã, phường, thị trấn, thôn, bản, khối, xóm được hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa – thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2021 - 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã căn cứ thứ tự ưu tiên để xây dựng kế hoạch trung hạn, hàng năm, tổng hợp danh mục công trình gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và bố trí nguồn vốn thực hiện.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện xây dựng và phát huy các thiết chế văn hóa – thể thao ở cơ sở.

mau
B

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, chủ trương đầu tư dự án; tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 và hàng năm.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, hàng năm tham mưu UBND tỉnh cấp hỗ trợ kinh phí hoạt động sự nghiệp văn hóa – thể thao trong dự toán hàng năm cho các xã; hướng dẫn thanh quyết toán các nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Riêng năm 2021, trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho các xã theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Tham mưu UBND tỉnh nội dung thiết kế mẫu nhà văn hóa cấp xã, thôn phù hợp với từng vùng miền tỉnh Nghệ An.

5. Các sở, ban, ngành khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định này.

6. UBND các huyện, thị xã

a) Rà soát quy mô, tiêu chí các xã, phường, thị trấn thuộc diện được hỗ trợ theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các tiêu chí tại Điều 2 Quyết định này.

b) Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn lập hồ sơ đề xuất, tổng hợp gửi về Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư. Chịu trách nhiệm xác định nguồn vốn đối ứng thực hiện dự án đã đăng ký trong giai đoạn 2021 - 2025 và đảm bảo không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

c) Hàng năm hướng dẫn các xã, phường, thị trấn thuộc diện được hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 30/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh lập dự toán kinh phí trong dự toán chung của xã, gửi UBND huyện tổng hợp gửi về Sở Tài chính.

d) Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện và thanh quyết toán theo quy định.

7. UBND các xã, phường, thị trấn

a) Lập hồ sơ đề xuất theo quy định, gửi về UBND huyện, thị xã. Chịu trách nhiệm xác định nguồn vốn đối ứng thực hiện dự án đã đăng ký trong giai đoạn 2021 - 2025 và đảm bảo không gây nợ đọng xây dựng cơ bản. Tổ chức sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí được hỗ trợ đúng quy định;

b) Quản lý, sử dụng và phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa – thể thao ở địa phương.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Các văn bản của Trung ương được viện dẫn trong Quyết định này khi có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản mới được ban hành.

Điều 5. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2021.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Nhu điều 6;
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ tư pháp;
 - TT HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Cổng TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, VX (Tr).
- 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

